

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH Đ**

Bản án số: 25/2017/HSST
Ngày 12/9/2017.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH Đ.**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Định Tình

Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nông Thị Lan.

- Ông Hoàng Văn Thu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Lương – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện B .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 12 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã C - Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Đ mở phiên tòa lưu động xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2017/HSST ngày 05 tháng 7 năm 2017; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2017/HSST-QĐ ngày 02 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

- **Nguyễn Trung Th;** Tên gọi khác: Thành nghịên.

Sinh ngày 03 tháng 3 năm 1977; Nơi sinh: Tỉnh C.

Nơi ĐKKHT: Xã T, huyện B, tỉnh Đ.

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Đ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 03/12; nghề nghiệp: Không;

Con ông Nguyễn Duy L; sinh năm 1942 và con bà Củ Sầu M; sinh năm 1944.
Vợ: Lương Thị Nh; sinh năm 1979; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2002.

Nhân thân: Ngày 27/12/2012 bị cáo Nguyễn Trung Th bị Chủ tịch uỷ ban nhân dân huyện B ra quyết định xử lý vi phạm hành chính bằng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh 12 tháng, đến ngày 6/11/2013 bị cáo đã chấp hành xong về cư trú tại địa phương cho đến ngày phạm tội. Ngày 21/3/2017 Nguyễn Trung Th đến xã Đ, huyện C, tỉnh ĐN trộm cắp tài sản của người khác. Tại Bản án số 26/2017/HSST ngày 26/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh ĐN xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 21/03/2017.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh ĐN chờ chuyển chấp hành án theo Quyết định thi hành án phạt tù số 41/2017/QĐ-CA ngày 28/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh ĐN (có mặt).

Người bị hại: Ông Lãnh Văn H – Sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn E, xã C, huyện B, tỉnh Đ(vắng mặt)

Người làm chứng: Bà Bé Thị Hiền – Sinh năm 1968.
Địa chỉ: Thôn E, xã C, huyện B, tỉnh Đ(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Trung Th bị Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Đ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Trung Th là người nghiện ma túy nên thường xuyên đến khu vực cầu 14 thuộc địa phận thôn H, thành phố B để mua ma túy về sử dụng. Khoảng 11 giờ 00 ngày 11/02/2017 sau khi sử dụng ma túy xong, Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47 H5 – 6658 đi về huyện B, trên đường về Th đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền mua ma túy. Khoảng 14 giờ 00 cùng ngày khi Th điều khiển xe mô tô nêu trên đến khu vực thôn E, xã C, huyện B phát hiện nhà ông Lãnh Văn H không có ai ở nhà, Nguyễn Trung Th dừng xe mô tô ở ngoài đường sau đó đi bộ vào nhà dùng tay cạy ván nhà bếp rồi đột nhập vào bên trong lấy trộm 02 bao hạt tiêu, khi vác ra đến nơi dựng xe mô tô của mình thì bị người dân phát hiện truy hô, Th đã bỏ lại 02 bao tiêu và chiếc xe mô tô BKS 47H5 – 6658 lại lề đường và tẩu thoát.

Tại biên bản khám hiện trường ngày 11/02/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B xác định: Vụ trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 11/2/2017 là tại gia đình ông Lãnh Văn H thuộc thôn E, xã C, huyện B.

Về vật chứng của vụ án thu giữ gồm: 02 bao hạt tiêu khô còn lẫn tạp chất có trọng lượng 54 kg; 01 xe mô tô biển kiểm soát 47H5 – 6658, nhãn hiệu Lon Cin, màu sơn nho, số máy LC150FMG01106453; Số khung 30911009053H9000013.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL - ĐGTS ngày 22/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận: 02 bao tiêu khô có trọng lượng 54 kg là 54kg x 85.000đồng/kg = 4.590.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 04/KL - ĐGTS ngày 28/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận: 01 xe mô tô biển kiểm soát 47H5 – 6658, nhãn hiệu Lon Cin, màu sơn nho, số máy LC150FMG01106453; Số khung 30911009053H9000013 có giá trị 550.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 16/KSĐT-HS ngày 30/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Nguyễn Trung Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung Th thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi do bị cáo thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Quá trình điều tra bị hại ông Lãnh Văn H khai nhận, tài sản gia đình ông bị mất là 02 bao tiêu có trọng lượng 54 kilôgam là do bị cáo Nguyễn Trung Th trộm cắp. Hiện nay ông đã được cơ quan điều tra công an huyện B trả lại nên không có ý kiến, yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa sau khi đánh giá tính chất vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng

xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; Điều g, p khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trung Th.

- Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung Th từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù tại bản án số: 26/2017/HSST ngày 26/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh ĐN. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/3/2017.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 228 Bộ luật dân sự. Đề nghị:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trao trả 02 bao tiêu có trọng lượng 54 kg cho ông Lãnh Văn H là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tiếp tục giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự huyện B tạm giữ, bảo quản chiếc xe mô tô BKS 47H5 - 6658, nhãn hiệu Lon Cin, màu sơn nho, số máy LC150FMG01106453; Số khung 30911009053H9000013, trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày 08/6/2017 Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện B ra thông báo truy tìm chủ sở hữu tài sản, trong trường hợp không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lãnh Văn H đã nhận lại tài sản của mình và không yêu cầu bồi thường thiệt hại về mặt dân sự, nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Trung Th thừa nhận luận tội của Viện kiểm sát là đúng người đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung Th đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người bị hại, vật chứng của vụ án, như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 11/02/2017, tại nhà ông Lãnh Văn H thuộc thôn E, xã C, huyện B, bị cáo Nguyễn Trung Th đã lén lút đột nhập vào nhà của ông H để chiếm đoạt 02 bao hạt tiêu khô có giá trị là: 4.590.000 đồng. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Trung Th phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Điều 138* Bộ luật hình sự quy định:

1*. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng* đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng* nhưng gây hậu quả nghiêm

trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Do bản thân lười nhác lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã trộm cắp tài sản của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, tài sản có giá trị không lớn do vậy áp dụng điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[4] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo Nguyễn Trung Th đang chấp hành hình phạt 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành từ ngày 21/3/2017 về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 26/2017/HSST ngày 26/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh ĐN. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Tòa án tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án theo quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Lãnh Văn H đã nhận tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không đề cập giải quyết.

[6] Về vật chứng: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trao trả 02 bao tiêu có trọng lượng 54kg cho ông Lãnh Văn H là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 47H5 - 6658 do ông Nguyễn Văn B trú tại tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đ đứng tên chủ sở hữu, ông B đã bán cho tiệm xe máy cũ Đình Lộc ở thị trấn P, huyện K, sau đó tiệm xe máy này lại tiếp tục bán chiếc xe cho người khác, hiện nay không rõ tên, tuổi và địa chỉ của người mua này. Mặc khác Nguyễn Trung Th đã khai mua lại xe mô tô biển soát 47H5 - 6658 của một người tên Ng hiện chưa điều tra làm rõ tên tuổi địa chỉ của người này. Ngày 08/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu tài sản trên các phương tiện thông tin, nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Do vậy cần tạm giao cho Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện B tiếp tục tạm giữ xe mô tô biển kiểm soát 47H5 – 6658, để tiếp tục điều tra xác minh và xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; Điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung Th 01 (một) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù tại bản án số: 26/2017/HSST ngày 26/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh ĐN, buộc bị cáo Nguyễn Trung Th phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 21/3/2017.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 228 Bộ luật dân sự.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trao trả 02 bao tiêu có trọng lượng 54 kg cho ông Lãnh Văn H là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tiếp tục giao cho Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện B tạm giữ chiếc xe mô tô BKS 47H5 - 6658, nhãn hiệu Lon Cin, màu sơn nho, số máy LC150FMG01106453; Số khung 30911009053H9000013, để tiếp tục điều tra xác minh và xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lãnh Văn H đã nhận lại tài sản của mình và không yêu cầu bồi thường thiệt hại về mặt dân sự, nên không đề cập giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Trung Th phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện B;
- Lưu HS; VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Huỳnh Định Tình